

CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI THỰC VẬT- TẾT VÀ MÙA XUÂN

Thời gian thực hiện: 5 tuần. Từ ngày 20/01 – ngày 28/02/2025

I. MỤC TIÊU:

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
STT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: - HH: Hít vào thở ra (Hái hoa, gửi hoa) - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp quay cổ tay, kiễng chân). + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái - Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	- HĐH: Tập BTPT chung: - HH: Hít vào thở ra (Hái hoa, gửi hoa) - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp quay cổ tay, kiễng chân). + Hai tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái - Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau.	
2	- Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2 m, rộng	- Đi trên ván kê dốc	- HĐH: Đi trên ván kê dốc TC: Dệt vải	

	0,30 m) một đầu kê cao 0,30 m.			
6	- Trẻ biết trèo lên, xuống thang ở độ cao 1,5 m so với mặt đất.	- Trèo lên xuống 7 gióng thang.	- HĐH: Trèo lên xuống 7 gióng thang TCTV: Trèo lên, gióng thang. TC: TC: Kéo co	
8	- Trẻ biết bật qua vật cản 15-20 cm.	- Bật qua vật cản 15-20 cm	- HĐH: - Bật qua vật cản 15-20 cm. TCVD: Chuyên bóng qua đầu qua chân.	
20	- Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: + Không tự ý uống thuốc. + Ăn thức ăn có mùi ôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng béo phì...) + Lựa chọn các loại thực phẩm cần thiết cho cơ thể.	- HĐ ăn, ngủ, vệ sinh: Xem tranh, trò chuyện với trẻ khi ốm không tự ý uống thuốc; không ăn thức ăn có mùi ôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; nhắc nhở người thân không uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
* Khám phá khoa học				
23	- Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao mùa đông cây lại rụng hết lá? cây phát triển được là nhờ gì? Tại sao tết lại gói bánh chưng và trang trí hoa đào?...	- Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người cây theo mùa. - Một số hiện tượng thời tiết thay đổi theo mùa và thứ tự các mùa	- HĐC: TC: Bốn mùa + Trải nghiệm: Dấu hiệu chuyển mùa TCM: Ai nhanh hơn	
24	- Trẻ có khả năng phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự	- Quá trình phát triển của cây; điều kiện sống của một số loại cây.	- HĐH học: + Tìm hiểu về hoa hồng (STEAM)	

	vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng trong chủ đề: Thực vật-tết và mùa xuân.	- Không khí các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó đối với cây. - <i>Chấp hành quy định giao thông trong dịp tết: đi chợ mua hàng tết, xe chở cây hoa đào, quất, hàng hóa, đi chúc tết...</i>	+ Một số loại quả. + Một số loại rau TCTV: Thời tiết, giao thừa, lì xì - <i>Xem tranh ảnh trò chuyện về nội dung tham gia giao thông trong dịp tết: đi chợ mua hàng tết, xe chở cây hoa đào, quất, hàng hóa, đi chúc tết.</i>	
25	- Trẻ có khả năng làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận về các loại cây, hoa, quả trong chủ đề: Thực vật, Tết và mùa xuân	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây với môi trường sống, BDKH và thiên tai. + <i>Ảnh hưởng của thiên tai đối với thực vật: không phát triển được, nhiều loại sâu bệnh.</i> + <i>Ích lợi của thực vật đối với phòng chống thiên tai: giữ nước chống sạt lở đất, điều hòa không khí bảo vệ môi trường.</i> - Ích lợi của nước với cây cối.	- Hoạt động chơi: Quan sát nhận xét đặc điểm, quá trình phát triển của cây; điều kiện sống của một số loại cây, hoa. Trải nghiệm: + Trái cây nôi. + Quả nào nặng nhất + Bỏ và bày quả; Bày mâm ngũ quả Dấu hiệu chuyển mùa; Nhật rau; phân loại các loại rau. Thí nghiệm: Tờ giấy biết bay...	
26	- Trẻ có khả năng thu thập thông tin về thế giới thực vật, tết và mùa xuân bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận...		- Hoạt động chơi: Góc sách truyện; chơi ngoài trời. Trẻ xem sách tranh ảnh để thu thập thông tin về thế giới thực vật, tết và mùa xuân	
27	- Trẻ có khả năng phân loại các loại quả theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại cây, hoa, quả theo 2 - 3 dấu hiệu. - Đặc điểm ích lợi và tác hại của cây hoa, quả	- HĐ Học: + Một số loại quả. - TCTV: quả xoài, quả na, quả bưởi	
29	- Trẻ có thể giải quyết vấn			

	đề đơn giản bằng các cách khác nhau trong chủ đề: Thực vật, tết và mùa xuân.		- TC: Chọn hoa. + Một số loại rau; - TCTV: Lúa ngô, su hào, bắp cải. - HĐ chơi ngoài trời: quan sát nhận xét, phân loại các loại cây, hoa, rau, quả.	
30	- Trẻ có khả năng nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các cây, hoa, quả...			
31	- Trẻ có khả năng thể hiện hiểu biết về đối tượng trong chủ đề Thực vật- tết và mùa xuân qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình.	- Thể hiện vai chơi trong các hoạt động chơi, hoạt động âm nhạc và tạo hình.	- HĐ chơi: + Gia đình nấu ăn, du xuân; hội chợ tết. + Tô màu, vẽ làm sách về các loại cây hoa, rau, quả. + Xây công viên cây xanh + Hát các bài hát trong chủ đề thực vật - tết và mùa xuân.	
* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
44	- Trẻ có khả năng gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm.	- Tách gộp 1 nhóm có 9 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau	- HĐ học: Tách gộp 1 nhóm có 9 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ bằng các cách khác nhau.	
45	- Trẻ có khả năng tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và đếm.			
46	- Trẻ có khả năng nhận biết được các số từ 5 - 9 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 9	- HĐ học: Củng cố các nhóm có số lượng trong phạm vi 9. NB số 9. - HĐC: Sắp xếp số thứ tự từ 1- 9 TCTV: Hoa sen, Biểu thị, tương ứng	
51	- Trẻ có thể sử dụng một số dụng cụ để đo, đong và	- Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo	- HĐ học: + Đo độ dài 1 vật	

	so sánh, nói kết quả.	khác nhau - Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo - <i>Cắt đồ dùng đúng nơi quy định.</i>	bằng các đơn vị đo khác nhau + Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo. - <i>HĐ Lao động- VS: Cắt đồ dùng đúng nơi quy định.</i>	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
56	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Thực vật.	- Hiểu các từ khái quát, trái nghĩa	- HĐ Chơi: TCM: Chọn hoa. Chọn rau	
59	- Trẻ có khả năng sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm,... phù hợp với ngữ cảnh của chủ đề Thực vật - Tết và mùa xuân: Cảnh đào này để trang trí ngày tết; mâm ngũ quả có 5 loại quả. - Trẻ người dân tộc thiểu số sử dụng đúng từ ngữ và câu bằng tiếng Việt trong giao tiếp hằng ngày.	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng: Bông hoa này đẹp quá.... - Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: tại sao ngày tết lại gói bánh chưng? Bánh chưng và bánh tết có gì giống nhau? có gì khác nhau? do đâu mà có?.	- HĐC: Trẻ xem các đồ dùng, tranh, ảnh và kể lại... TCM: Thi nói nhanh. Hãy nói nhanh	
60	- Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh của chủ đề Thực vật - Tết và mùa xuân.	- Sử dụng các câu đơn, câu ghép khác nhau; - Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức.	* HĐ Học: + Tìm hiểu một số loại hoa, quả, rau. - HĐ Chơi: Chọn hoa, chọn rau...	
62	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao... về chủ đề thực vật - tết và mùa xuân.	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè về chủ đề Thực vật- tết và mùa xuân. - <i>Giúp đỡ mọi người mọi vật xung quanh.</i> - <i>Xem các tập phim tôi yêu Việt Nam</i>	- Đọc thơ: Cây dừa Đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành. HĐC: + Nghe kể chuyện: Sự tích bánh chưng bánh dày. + Xem các tập phim tôi yêu Việt Nam . Xem tranh truyện Ebook	

65	- Trẻ có thể sử dụng các từ: Cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống: Nhận lì xì bằng 2 tay và nói cảm ơn, xin phép đi chơi...	- Sử dụng một số từ trong câu xã giao đơn giản để giao tiếp với bạn bè và người lớn hơn.	- Hoạt động chơi: + Góc bán hàng: mua bán, trẻ sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng...	
* Làm quen với việc đọc viết				
67	- Trẻ có khả năng chọn sách để “đọc” và xem.	- Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau - “Đọc” truyện qua các tranh vẽ.	- HĐC: xem các loại sách và “đọc”	
68	- Trẻ có khả năng kể chuyện “ Quả bầu tiên” theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân.	- Kể chuyện “ Quả bầu tiên” theo đồ vật, theo tranh. - Giữ gìn, bảo vệ sách	- HĐH: Kể chuyện: Quả bầu tiên. TCTV: Hiền lành, độc ác, không lờ - HĐC: Kể chuyện theo tranh về ngày tết, mùa xuân	
71	- Trẻ nhận dạng được các chữ b,d,đ; l, n,m trong bảng chữ cái tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái b,d,đ; l, n,m - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu.	- HĐH: STEAM Làm quen chữ cái b,d,đ; l,n,m - Hoạt động chơi: cho trẻ tìm chữ cái b,d,đ; l, n,m quanh lớp.	
72	- Trẻ có khả năng tô, đồ các nét chữ b,d,đ; l,n,m	- Tập tô, tập đồ các nét chữ b,d,đ; l, n,m - Giữ gìn sách vở.	- HĐH: Tập tô, tập đồ các nét chữ b,d,đ; l, n,m. - HĐC: Tô màu các chữ cái b,d,đ; l, n,m	
4. Lĩnh vực phát triển TC và QHXX				
85	- Trẻ biết một vài cảnh đẹp, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (trang phục, trang trí, món ăn...) ngày tết cổ truyền.	- Quan tâm đến cảnh đẹp, lễ hội của ngày tết cổ truyền. - <i>Trang phục truyền thống của dân tộc</i>	HĐH: Trò chuyện về tết và mùa xuân. - HĐC: Trải nghiệm: Bày mâm ngũ quả	
87	- Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	- Chú ý lắng nghe, quan tâm chia sẻ đến mọi người.	- HĐC: RKN: Cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi.	
88	- Trẻ chú ý nghe khi cô,			

	bạn nói, không ngắt lời người khác.			
92	- Trẻ thích chăm sóc cây thân thuộc quanh bé.	- Chăm sóc và bảo vệ cây, hoa.	- HĐ Chơi: Chăm sóc và bảo vệ cây.	
93	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định, nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường trước và sau tết (không xả rác bừa bãi, phân loại rác, không bẻ cành, hái hoa...	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng” “sai”, “tốt” - “xấu” về môi trường.	- HĐ ăn ngủ, vệ sinh: Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng”-“sai”, “tốt” - “xấu”	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				
95	- Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các bài hát, bản nhạc trong chủ đề tết và mùa xuân.	- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc. <i>- Yêu thiên nhiên, gần gũi với thiên nhiên.</i>	- HĐH: Nghe hát bài Lý cây bông (ĐA VĂN HOÁ); Hoa trong vườn; Hoa thơm bướm lượn. Hoa kết trái; Em yêu cây xanh, Mùa xuân	
96	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc trong chủ đề tết và mùa xuân.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển).		
97	- Trẻ có khả năng hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát Mùa xuân qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát Mùa xuân.	- HĐ Học: Hát bài: Mùa xuân TC: Ai nhanh nhất.	
98	- Trẻ có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với	- HĐ Học: VĐ VTTC bài: Hoa kết trái TCTV: Vỗ tay theo	

	thức vỗ tay theo lời ca bài Hoa kết trái.	bài hát, bản nhạc bài Hoa kết trái.	lời ca, kết trái	
101	- Trẻ thích thú, ngắm nhìn và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục...) của các tác phẩm: Vườn cây ăn quả; nặn các loại quả; xé dán hoa.	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi ngắm nhìn vẻ đẹp của tác phẩm nghệ thuật: Vườn cây ăn quả; Nặn các loại quả. Xé dán hoa	- HĐH: Vẽ vườn cây ăn quả (ĐT) Nặn các loại quả (ĐT) Xé dán hoa (ĐT)	
102	- Trẻ có khả năng phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm về chủ đề Tết và mùa xuân.	- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm về chủ đề Tết và mùa xuân.	- HĐ chơi ngoài trời: Chơi với lá cây, nạt, rom, cát sỏi, bèo tây, ... để tạo ra các sản phẩm về chủ đề Tết và mùa xuân. - TN: Pha màu	
103	- Trẻ có khả năng phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh "vườn cây ăn quả" có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối kết hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành ra sản phẩm có màu sắc, kích thước/hình dáng/ đường nét và bố cục. - Giữ gìn sản phẩm của mình làm xong	- HĐ học: Vẽ vườn cây ăn quả (ĐT)	
104	- Trẻ có khả năng phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh "xé dán hoa" có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	- Phối kết hợp các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước/ hình dáng/ đường nét và bố cục. - Tiết kiệm giấy khi sử dụng; sắp xếp đồ dùng gọn gàng.	- HĐH: "Xé dán hoa" (ĐT)	
105	- Trẻ có khả năng phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm "các loại quả" có bố cục cân đối.	- Phối kết hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có màu sắc, kích thước/hình dáng về các loại quả.	- HĐ học: Nặn các loại quả (ĐT)	
107	- Trẻ có khả năng nhận xét	- Nhận xét sản phẩm	- HĐ học:	

	các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục	tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	Vẽ vườn cây ăn quả Xé dán hoa Nặn các loại quả	
108	- Trẻ có khả năng nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	- HĐ học: Vẽ vườn cây ăn quả Xé dán hoa Nặn các loại quả	
Tổng: 42 MT				

GIÁO VIÊN

XÁC NHẬN CỦA BGH

Phạm Thị Lệ Quỳnh

Phạm Thị Hà